TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày 09- 01- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;
2. Ông Tô Văn Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thanh Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 433/2019/TLST-HS, ngày 02 tháng 12 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 488/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2019, đối với bị cáo:

Mai Thị T (tên gọi khác H), sinh năm 1968 tại tỉnh Nam Định; thường trú: xóm M, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; con ông Mai Đức T, sinh năm 1947 và bà Trần Thị D, sinh năm 1951; có 03 em, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 1981; có chồng tên Phạm Văn H, sinh năm 1964 (đã chết) và có 01 con, sinh năm 1989; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 06/10/2019, có mặt.

- *Bị hại:* Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1992; địa chỉ: xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Võ Phương T, sinh năm 1990; địa chỉ: khu phố Đ, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Tiến Đ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 04/10/2019, Mai Thị T đang đứng bên lề đường trước khu dân cư Đ, khu phố T, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương để đón

khách mua dâm, anh Nguyễn Thành Đ điều khiển xe mô tô biển số 81B2-591.66 đi từ hướng ngã tư Chiêu Liêu, thị xã Dĩ An, về vòng xoay An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương và T hỏi anh Đ mua dâm không, anh Đ đồng ý và chở T đi đến nhà nghỉ T cách đó khoảng 600m thuộc khu phố T, phường T, thị xã D, thuê phòng 302. Khi vào phòng 302, anh Đ cởi quần áo và để 01 sợi dây chuyền vàng 18k trọng lượng 5,025 chỉ, 01 điện thoại di động hiệu Iphone X 256GB màu trắng, 01 cái bóp bên trong có số tiền 2.200.000 đồng trên bàn rồi vào nhà vệ sinh để tắm. Sau đó anh Đ đi ra và quan hệ tình dục với T khoảng 30 phút thì nằm ngủ. Đến khoảng 00 giờ ngày 05/10/2019, nhìn thấy tài sản của anh Đ để trên bàn, lợi dụng lúc anh Đ ngủ say, T chiếm đoạt sợi dây chuyền vàng 18k trọng lượng 5,025 chỉ, 01 điện thoại di động hiệu Iphone X 256GB màu trắng, số tiền 2.200.000 đồng bên trong cái bóp để trên rồi đi ra khỏi nhà nghỉ T về nhà trọ của mình tại phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 00 giờ 30 phút cùng ngày, anh Đ thức dậy phát hiện tài sản của mình bị mất nên đến trụ sở Công an phường Tân Bình, thị xã Dĩ An trình báo sự việc.

Sau khi chiếm đoạt được tài sản, T mang sợi dây chuyền vàng đến bán cho chị Võ Phương T tại tiệm vàng K, địa chỉ khu dân cư V, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương được 11.500.000 đồng. Số tiền bán vàng và số tiền 2.200.000 đồng T đã tiêu xài và còn lại 2.400.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ ngày 06/10/2019 Mai Thị T đến Công an phường T đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: Điện thoại di động hiệu Iphone X 256GB màu trắng và số tiền 2.400.000 đồng.

Đối với sợi dây chuyền vàng không thu hồi được.

Theo kết luận định giá tài sản số 224/BB.ĐG ngày 24/10/2019 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương: Điện thoại di động hiệu Iphone X 256GB màu trắng, trị giá 15.500.000 đồng; sợi dây chuyền vàng 18k trọng lượng 5,025 chỉ trị giá 12.119.000 đồng.

Đối với anh Nguyễn Thành Đ có hành vi mua dâm với Mai Thị T, Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 750.000 đồng.

Đối với Mai Thị T có hành vi bán dâm cho anh Nguyễn Thành Đ, Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 200.000 đồng.

Đối với Điện thoại di động hiệu Iphone X 256GB màu trắng trả lại cho anh Nguyễn Thành Đ.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Thành Đ yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền 14.200.000 đồng.

Tại cáo trạng số: 454/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Mai Thị T về Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm

s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Mai Thị T mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thành Đ yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền 14.200.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Mai Thị T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 00 giờ ngày 05/10/2019 tại phòng 302 nhà nghỉ T thuộc khu phố T, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương, bị cáo Mai Thị T có hành vi lén lút chiếm đoạt sợi dây chuyền vàng 18k trọng lượng 5,025 chỉ, 01 điện thoại di động hiệu Iphone X 256GB màu trắng, số tiền 2.200.000 đồng của anh Nguyễn Thành Đ. Tài sản bị cáo chiếm đoạt theo kết luận định giá, tổng trị giá 29.819.000 đồng.

Tài sản bị cáo chiếm đoạt có tổng trị giá 29.819.000 đồng đủ yếu tố cấu thành Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng số 454/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo Mai Thị T là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; một phần tài sản

bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Nhân thân bị cáo: Có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xét xử về tội trộm cắp tài sản và bị phạt hành chính về hành vi đánh bạc.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Buộc Mai Thị T có trách nhiệm bồi thường số tiền 14.200.000 đồng, trị giá tài sản không thu hồi được cho anh Nguyễn Thành Đ; được khấu trừ vào số tiền thu hồi của bị cáo 2.400.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 01359 ngày 29/11/2019.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với anh Nguyễn Thành Đ có hành vi mua dâm với Mai Thị T, Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 750.000 đồng.

[10] Đối với Mai Thị T có hành vi bán dâm cho anh Nguyễn Thành Đ, Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 200.000 đồng.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mai Thị T phạm "Tội trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Mai Thị T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/10/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 584 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Mai Thị T có trách nhiệm bồi thường số tiền 14.200.000 đồng (mười bốn triệu hai trăm ngàn đồng) cho anh Nguyễn Thành Đ; được khấu trừ vào số tiền thu hồi của bị cáo 2.400.000 đồng (hai triệu bốn trăm ngàn đồng), theo biên lai thu tiền số 01359 ngày 29/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Kể từ ngày anh Nguyễn Thành Đ có yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm trả số tiền trên thì hàng tháng bị cáo còn phải trả cho anh Nguyễn Thành Đ khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Mai Thị T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 710.000 đồng (bảy trăm mười ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thị xã D (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã G, h G, NĐ (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Ngọc Quân